

TỔNG CÔNG TY CP XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
CÔNG TY CP BÊ TÔNG LY TÂM THỦ ĐỨC



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN **NĂM 2016**

- Địa chỉ: 356A Xa Lộ Hà Nội, Phước Long A, Quận 9, TP Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 08 37313272 – 37313073 – 37313086 Fax: 08 37313271
- Email: info@betongthuduc.com Website: www.betongthuduc.com
- Mã cổ phiếu: BTĐ

TP HỒ CHÍ MINH NGÀY 18/04/2017

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG LY TÂM THỦ ĐỨC

NĂM 2016

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG LY TÂM THỦ ĐỨC**
THU DUC CENTRIFUGAL CONCRETE JOINT STOCK COMPANY
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0303171325 do sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/01/2011 (sửa đổi lần 6).
- Tên viết tắt: TDC
- Vốn điều lệ: 64.141.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 64.141.000.000 đồng
- Địa chỉ: 356A, Xa Lộ Hà Nội, Phước Long A, Quận 9, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 08 37313272 – 37313073 – 37313086 Fax: 08 37313271
- Email: info@betongthuduc.com Website: www.betongthuduc.com
- Mã số thuế: 0303171325

***/ Quá trình hình thành và phát triển**

Ngày 06 tháng 11 năm 2003, thực hiện theo quyết định số 180/2003/QĐ-BCN của Bộ Công nghiệp Việt Nam chuyển Xí nghiệp Bê tông ly tâm Thủ Đức thành Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Thủ Đức vốn điều lệ ban đầu là 11 tỷ đồng với 51% vốn Nhà nước .

Tháng 10 năm 2005, Công ty tăng vốn điều lệ lên 15,4 tỷ đồng nhằm đáp ứng nhu cầu vốn cho kế hoạch sản xuất kinh doanh.

Tháng 11 năm 2006, Công ty đã tăng vốn điều lệ lên 18,48 tỷ đồng nhằm đầu tư vào Cổ phần Bê tông Ly tâm Dung Quất ở khu Công nghiệp Dung Quất tỉnh Quảng Ngãi.

Tháng 07 năm 2007, Công ty đã tiếp tục tăng vốn điều lệ nhằm đầu tư vào nhà máy mới là Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Thủ Đức-Long An ở Bến Lức tỉnh Long An.

Tháng 04 năm 2008, một lần nữa Công ty đã tiếp tục tăng vốn điều lệ để huy động vốn nhằm đầu tư vào dự án nhà máy mới là Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Thủ Đức 1 (TDC1) ở Huyện Tân Uyên tỉnh Bình Dương. Công ty đã tăng vốn điều lệ lên 45,815 tỷ đồng.

Tháng 4 năm 2010, Công ty tăng vốn điều lệ từ 45,815 tỷ đồng lên 64,141 tỷ đồng để bổ sung vốn lưu động phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:

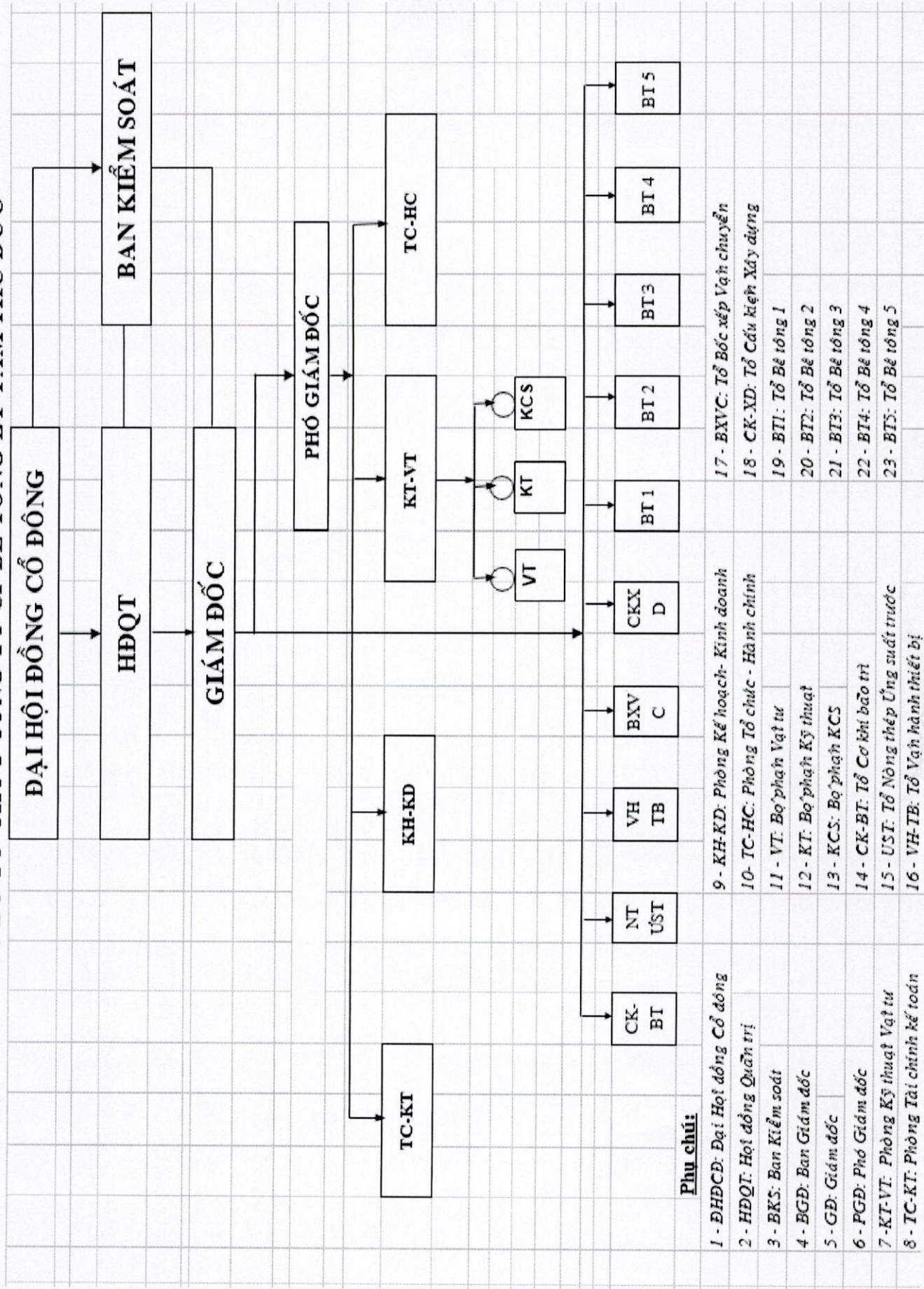
STT	Tên ngành
1	Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm bê tông công nghiệp (trụ điện, cọc cừ, ống cống, cầu kiện bê tông, bê tông thương phẩm)
2	Thi công các công trình công nghiệp, dân dụng, cơ sở hạ tầng
3	Sản xuất và kinh doanh sản phẩm cơ khí (thiết bị nâng, thiết bị sản xuất bê tông, kết cấu thép, các sản phẩm cơ khí phi tiêu khác), vật liệu xây dựng, vật tư - thiết bị - máy móc kỹ thuật (trừ kinh doanh máy in)
4	Tư vấn xây dựng (trừ kinh doanh dịch vụ thiết kế công trình)
5	Chuyển giao công nghệ sản xuất bê tông công nghiệp
6	Kinh doanh vận tải hàng hóa
7	Kinh doanh nhà
8	Thiết kế sản phẩm bê tông công nghiệp, cơ khí, thiết bị nâng công nghiệp

- Địa bàn kinh doanh: Sản phẩm công ty chủ yếu phục vụ các đơn vị thuộc ngành Điện lực, Viễn thông ở miền đông, Tây, Nam bộ. Ngoài ra, sản phẩm của công ty còn xuất khẩu qua thị trường Campuchia.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị, Cơ cấu bộ máy quản lý: (Đính kèm)

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CP BÊ TÔNG LY TÂM THỦ ĐỨC



- **Các công ty con, công ty liên kết**

a/ Công ty con: Công ty CP bê tông Ly tâm Thủ Đức 1

+ Địa chỉ: Số 234, đường DT 747, ấp Tân Lương, xã Thạch Phước, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

+ Lĩnh vực kinh doanh chính: sản xuất trụ điện, cọc cừ, cọc ván, cầu kiện bê tông

+ Vốn điều lệ: 80 tỷ đồng. Trong đó, Cty CP Bê tông Ly tâm Thủ Đức đầu tư vốn 40,8 tỷ đồng, chiếm 51% vốn điều lệ.

b/ Công ty liên kết: Công ty CP bê tông Ly tâm Vinaincon

+ Địa chỉ: thôn Tháp Phan, xã Đồng Lạc, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

+ Lĩnh vực kinh doanh chính: sản xuất trụ điện, cọc cừ, cầu kiện bê tông

+ Vốn điều lệ: 40 tỷ đồng. Trong đó, Cty CP Bê tông Ly tâm Thủ Đức đầu tư vốn 8 tỷ đồng, chiếm 20% vốn điều lệ.

4. Định hướng phát triển

- Đầu tư máy móc, thiết bị để duy trì việc sản xuất sản phẩm truyền thống là cọc và trụ điện nhằm đáp ứng yêu cầu của thị trường.
- Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ chủ chốt các phòng ban chuyên môn, nghiệp vụ là một trong những ưu tiên hàng đầu để phát triển công ty.
- Xây dựng và quảng bá thương hiệu để hội nhập với kinh tế khu vực.
- Tìm kiếm những khách hàng mới từ nước ngoài để đẩy mạnh xuất khẩu

+ Các mục tiêu chủ yếu của công ty:

- Duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo tối đa lợi nhuận của công ty và cổ tức cho cổ động.
- Tiếp tục duy trì thị trường truyền thống và mở rộng thị trường mới
- Đảm bảo công ăn việc làm, thu nhập cho cán bộ công nhân viên, người lao động.

+ Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Đẩy mạnh nghiên cứu cải tiến kỹ thuật, đa dạng hóa sản phẩm nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường. Tìm kiếm thị trường mới ngoài thị trường truyền thống.

+ Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty

- Đặt mục tiêu phát triển bền vững lên hàng đầu, cải tiến công nghệ thân thiện với môi trường, nghiên cứu các vật liệu mới, thay thế như việc sử dụng thành công phế thải tro bay vào sản xuất để thay thế một phần xi măng.

- Duy trì truyền thống: “uống nước nhớ nguồn”, “tương thân tương ái”. Công ty hàng năm đều có trích một phần tiền cùng với Công đoàn Công ty hỗ trợ các hoạt động xã hội, đóng góp cho các quỹ từ thiện...

6. Các rủi ro

a. Rủi ro về kinh tế:

Trong những năm trở lại đây, mặc dù Kinh tế thế giới cũng như kinh tế Việt Nam đã dần hồi phục nhưng vẫn còn gặp nhiều khó khăn. Tình hình thu hút vốn đầu tư trực tiếp từ nước ngoài có chiều hướng giảm, đặc biệt là tình hình nợ công của Việt nam ngày càng cao nhất là trong các lĩnh vực đầu tư xây dựng cầu cảng, cơ sở hạ tầng. Sau khi có chủ trương cắt giảm đầu tư công của chính phủ càng làm cho thị trường tiêu thụ sản phẩm của Công ty bị thu hẹp lại, tính cạnh tranh ngày một cao hơn. Bên cạnh đó, tình hình kinh tế cũng ảnh hưởng đến việc thanh toán đúng hạn của các khách hàng dẫn đến việc thu hồi công nợ gặp nhiều khó khăn.

b Rủi ro khác:

Nguyên vật liệu chính đầu vào là sắt, thép chuyên dùng, công ty phải nhập khẩu do trong nước chưa sản xuất được, vì vậy chính sách điều hành tỷ giá và lãi suất của ngân hàng nhà nước cũng tác động rất lớn đến giá thành sản phẩm của công ty...

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2016

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 rất đáng khích lệ với kết quả cụ thể như sau:

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Tổng giá trị sản lượng	Tỷ đồng	140	187	133,6
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	160	237,3	148,3
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	15,4	25,6	166,8
4	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	12,7	20,2	158,6
5	Đầu tư XDCB+TSCĐ+SCL	Tỷ đồng	3,5	2,5	72,6
6	Lao động bình quân	Người	245	260	106,1
7	Thu nhập bình quân	Đồng	10.000.000	14.00.000	156

*/ Lợi nhuận trên đã bao gồm 12% cổ tức nhận được năm 2015 từ Cty CP Bê tông Ly tâm Thủ Đức 1 là 4,89 tỷ đồng. Ngoài ra, Công ty cũng đã hòa nhập dự phòng đầu tư tài

chính tại Công ty CP Bê tông Ly tâm Vinaincon (93 triệu đồng), hoàn nhập DP nợ khó đòi 513 triệu đồng, trích lập dự phòng nợ khó đòi 1,67 tỷ đồng, trích lập bảo hành sản phẩm (8,56 tỷ đồng).

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách ban điều hành:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tóm tắt lý lịch	Số CP sở hữu	Tỷ lệ CP sở hữu %
1	Nguyễn Hữu Ý	Giám đốc	ở phần lý lịch HĐQT	0	0
2	Trần Hữu Thạch	Phó GD	ở phần lý lịch HĐQT	65.872	1,03
3	Hồ Đăng Khoa	Phó GD	ở phần lý lịch HĐQT	100	0,0015
4	Phan Thị Hồng Phúc	Phó GD (Bổ nhiệm từ T9/2016)	ở phần lý lịch HĐQT	53.413	0,83

- Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

❖ Chính sách đối với người lao động:

- Tổng số lao động đầu kỳ: 243 người
- Tổng số lao động cuối kỳ: 254 người
- Tổng số lao động bình quân: 260 người
- Số lao động tăng trong kỳ: 56 người
- Số lao động giảm trong kỳ: 44 người
- Lao động có trình độ chuyên môn:
 - ✓ Đại học, Cao đẳng: 33 người
 - ✓ Trung cấp : 05 người
- Lương bình quân: 14.000.000 đồng/người/tháng

3. Tình hình đầu tư

a/ Các khoản đầu tư lớn:

*/ Theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông công ty ngày 26/4/2016, Công ty đã triển khai thực hiện Dự án xây dựng nhà máy mới tại ấp Rạch Bắp, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Đến thời điểm hiện nay công ty đã thực hiện được các công việc sau đây:

Thực hiện xong việc mua đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất, ký hợp đồng thuê đất với tỉnh Bình Dương. Cụ thể như sau:

- Tổng diện tích khu đất: **51.565,5 m²**

Trong đó:

- Diện tích hành lang an toàn đường bộ, đường sông, rạch, (giao đất nhưng không thu tiền sử dụng đất): **5.824,4m²**
- Diện tích sử dụng (trả tiền thuê đất hàng năm): **45.741,1 m²**
- Thời hạn sử dụng: **50 năm**
- Công ty đã hoàn thành việc trả tiền thuê đất đến năm 2019

Đã lập và phê duyệt xong báo cáo nghiên cứu khả thi, Thiết kế cơ sở:

+ Công suất thiết kế: 534 sản phẩm/ ngày (tương đương 7.500m³ bê tông/ tháng) bao gồm trụ điện BTLT, cọc BTLT, cầu kiện bê tông các loại.

+ Tổng mức đầu tư: 177 tỷ đồng (bao gồm chi phí mua đất, chi phí xây dựng nhà máy và chi phí di dời nhà máy hiện tại lên nhà máy mới)

Hoàn thành việc xin giấy phép xây dựng tạm, báo cáo đánh giá tác động môi trường, giấy phép phòng cháy chữa cháy

Thực hiện xong hạng mục san lấp mặt bằng phục vụ cho việc triển khai xây dựng nhà máy và hiện nay đang thực hiện hạng mục ép cọc và các công việc khác theo kế hoạch xây dựng nhà máy

*/ Tình hình đầu tư mua sắm TSCD, sửa chữa lớn theo KH đã được đại hội đồng cổ đông năm 2016 thông qua.cụ thể:

DVT: 1.000.000

TT	Danh mục tài sản	Kế hoạch	Thực hiện	%TH/KH
A	Đầu tư phục vụ SXKD	3.500	2.335	67
I	Đầu tư trang thiết bị, máy móc	2.150	1.217	57
1	Gia công, mua mới khuôn cột	1.000	535	
2	Pa lăng 5T mới	400	484	
3	Máy phát điện 250KVA mới	400		
4	Roto và mâm thắng palang (10bộ)	350	198	
II	Sửa chữa lớn tài sản	1.350	1.118	83
1	Đại tu, thay thế giàn quay, trạm trộn	400	390	
2	Sửa chữa máy chôn dầu, cắt thép DUL	250	295	
3	Sửa chữa khuôn cột và cọc	300	183	
4	Đại tu, gia cường dàn chứa, nhà xưởng	300	250	
5	Sửa chữa lớn xe nâng	100		
B	Đầu tư Nhà máy mới	80.000	205	
	Khảo sát địa hình, rà phá bom mìn, đánh giá TDM,...		205	
	Tổng cộng	83.500	2.540	

b/ Các công ty con, công ty liên kết: (xem ở phần III, */ Tình hình đầu tư góp vốn)

4. Tình hình tài chính

a/ Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	161.080.059.159	178.620.893.149	110,9
Doanh thu thuần	242.471.698.979	237.293.369.362	97,8
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	31.562.746.417	30.605.906.248	96,9
Lợi nhuận khác	360.494.507	287.109.689	79,5
Lợi nhuận trước thuế	31.923.240.924	30.893.015.937	96,8
Lợi nhuận sau thuế	25.676.905.020	25.657.737.355	100
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	20%	Dự kiến 12%	75

b/ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	2,07	2,12	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1,68	1,90	
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,32	0,33	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,47	0,50	
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	9,9	11,1	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,5	1,3	
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	10,6	10,8	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	23,52	21,5	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	15,9	14,4	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần	10,4	12,9	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**a/ Cổ phần:**

- Tổng số cổ phần: 6.414.100 Cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông được chuyển nhượng tự do

b/ Cơ cấu cổ đông:

- o Cơ cấu cổ đông (Xác định đến ngày 21/03/2017)

Cơ cấu Cổ đông	Số lượng Cổ phần	Tỷ lệ
1. Cổ đông Tổng CTy CP XD CN VN	3.271.191	51%
2. Cổ đông đặc biệt	486.200	7.57%
- HĐQT	389.482	6.07%
- BGD	53.513	0.83%
- BKS	43.205	0.67%
3. Cổ đông là CB – CNV Công Ty	364.000	5.68 %
4. Cổ đông bên ngoài Công Ty	2.292.709	35.75%
a. Cổ đông trong nước	6.414.100	100.00%
- Tổ chức	3.410.995	53.18%
- Cá nhân	3.003.105	46,82%
b. Cổ đông nước ngoài	0	0%
- Tổ chức	0	0%
- Cá nhân	0	0%

***/ Cổ đông lớn của công ty:**

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Tổng Cty CP Xây Dựng Công nghiệp Việt Nam	Số 5 – Láng Hạ - Ba Đình – Hà Nội	3.271.191	51%
2	Phạm Ngọc Hiệp	13B6-214 Panorama 3, Phú Mỹ Hưng, Quận 7, TP. HCM	386.621	6,03%
3	Hà Thị Kim Dung	100 Bình Giã –Phường 8 - TP Vũng Tàu – tỉnh BR - Vũng Tàu	323.610	5,04%

c/ Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không thay đổi

d/ Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Tại thời điểm 31/12/2016, số lượng cổ phiếu quỹ công ty nắm giữ là: 1.809 Cổ phần
- Giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm 2016: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1 Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a/ Tổng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất sản phẩm trong năm 2016: 113,5 tỷ đồng, trong đó:

- Nguyên vật liệu chính: 98,8 tỷ đồng (gồm: sắt thép, cát đá, xi măng...)
- Nguyên vật liệu phụ 8,2 tỷ đồng; Nhiên liệu: 3,7 tỷ đồng; Phụ tùng thay thế 1,9 tỷ đồng; Công cụ dụng cụ: 832 triệu đồng.

b/ Tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm: Không có

6.2 Tiêu thụ năng lượng

- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp trong năm: Công ty sử dụng hết 1.062 KWh trị giá 2,015 tỷ đồng; 819,29 tấn than để đốt lò hơi trị giá 3,39 tỷ đồng; 0,66 tấn dầu trị giá 159 triệu.

6.3 Tiêu thụ nước:

- Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty sử dụng nguồn nước máy do Công ty CP Cấp nước Thủ Đức cung cấp. Trong năm Công ty tiêu thụ 4.532 m³ nước trị giá 45,6 tr

6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- Trong năm 2016. Công ty có một lần vi phạm liên quan đến hoạt động xả khí thải, bụi vượt chuẩn cho phép. Sở Tài nguyên và Môi trường phạt vi phạm hành chính 120 triệu đồng.

6.5 Chính sách liên quan đến người lao động

- Trong năm 2016: Lao động bình quân trong năm là 254 người, mức lương bình quân là 14.000.000 đồng/người/tháng.

- Hàng năm, để đảm bảo sức khỏe, an toàn cho người lao động, Công ty đề tổ chức khám định kỳ cho lao động trực tiếp sản xuất là 2 lần/năm, lao động gián tiếp 1 lần /năm. Ngoài ra Công ty còn thường xuyên tổ chức đào tạo, học tập an toàn lao động cho CB CNV để nâng cao ý thức an toàn vệ sinh lao động trong sản xuất.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC, HĐQT

Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2016

1. Đặc điểm tình hình

- **Thuận lợi:**

• Thị trường xây dựng và xây lắp điện tiếp tục duy trì mức tăng trưởng, do đó việc tiêu thụ sản phẩm của công ty có nhiều thuận lợi, công ty ký được nhiều hợp đồng cung cấp trụ điện BTLT các loại cho các Công ty Điện lực thuộc Tổng công ty Điện lực Miền Nam, Tổng công ty Điện lực TP Hồ Chí Minh và các chủ đầu tư, các đơn vị thi công khác, các hợp đồng cung cấp cọc BTLT cho các chủ đầu tư và nhà thầu thi công, ngoài ra TDC cũng có nhiều khách hàng tiềm năng đã và đang hợp tác tốt với chúng ta.

• Giá cả các loại vật tư chính giữ ổn định trong những tháng đầu năm (bắt đầu biến động vào tháng 11-2016) đã giúp TDC ổn định sản xuất

• Lực lượng cán bộ, kỹ sư, công nhân trong công ty đã cùng nhau gấn bó, nỗ lực, bám sát nhà máy, bám sát công trường, khắc phục những khó khăn, trở ngại, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao,... đã góp phần không nhỏ cho sự thành công của công ty trong năm qua.

- **Khó khăn:**

• Hầu hết máy móc, thiết bị của công ty đã quá cũ, thường xuyên hư hỏng đã ảnh hưởng rất lớn đến công tác sản xuất, công ty đã tốn rất nhiều chi phí để sửa chữa, khắc phục và tốn nhiều thời gian ngừng sản xuất.

• Mặt bằng nhà máy quá chật hẹp, sau khi Công ty Đầu tư Phước Long thu hồi một phần diện tích kho bãi chứa sản phẩm (khoảng 50%) công ty không còn đủ diện tích chứa sản phẩm nên gây khó khăn cho sản xuất của công ty

• Những tháng cuối năm 2016 và cho đến hiện nay, giá các loại vật tư chính tăng rất cao (đặc biệt là các loại sắt thép nhập đã tăng trên 20%) đã ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả SXKD

2. Hoạt động sản xuất tại Công ty:

- Ngay từ đầu năm 2016, hoạt động sản xuất tại Nhà máy của công ty TDC được duy trì liên tục nhằm đáp ứng yêu cầu về tiến độ và khối lượng theo đơn hàng của khách hàng. Trong thời gian vừa qua, dù máy móc thiết bị đã quá cũ, thường xuyên bị hư hỏng nhưng tập thể kỹ sư, công nhân công ty đã nỗ lực khắc phục sửa chữa kịp thời để duy trì sản lượng sản phẩm ở mức tối đa.

- Số lượng sản phẩm sản xuất đã vượt công suất thiết kế của nhà máy, có tháng đạt trên 10.000 sản phẩm (cọc, Trụ điện) các loại

- Chất lượng sản phẩm được kiểm tra nghiêm ngặt, sản phẩm sản xuất luôn đạt chất lượng, được khách hàng tín nhiệm góp phần nâng cao uy tín của công ty. Công ty đang tiếp tục hoàn thiện, cải tiến hệ thống kiểm tra, kiểm soát chất lượng sản phẩm (kiểm tra, kiểm soát quy trình quay ly tâm, hấp sản phẩm, theo dõi kiểm soát chặt chẽ quá trình nhập nguyên liệu, pha trộn bê tông,)

- Công tác vệ sinh môi trường và ATLĐ được quan tâm, thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở và đã có nhiều chuyển biến tốt. Tuy nhiên do mặt bằng nhà máy quá chật hẹp, máy móc cũ nên ảnh hưởng đến môi trường làm việc của công nhân, chủ yếu là tiếng ồn còn lớn, khí thải lò hơi

chưa đạt yêu cầu về bảo vệ môi trường, mặt bằng khu vực sản xuất chưa sạch sẽ, hệ thống thoát nước không đáp ứng khi có mưa to gây ngập cục bộ.

2.1. Công tác bán hàng và tình hình tiêu thụ sản phẩm:

- Công ty đang có thuận lợi trong công tác tiêu thụ sản phẩm do hiện nay thị trường xây dựng, xây lắp điện trong những tháng qua có nhiều khởi sắc, nhiều công trình mới được khởi công, nhu cầu về các loại sản phẩm như cọc BTLT, các loại trụ điện BTLT, cấu kiện bê tông đúc sẵn được khách hàng đặt mua rất nhiều.

- Công ty đã ký được nhiều hợp đồng bán trụ điện có giá trị lớn với các công ty Điện lực khu vực phía Nam và Thành phố Hồ Chí Minh, các công ty Viễn thông, Bưu điện. Ngoài ra Công ty cũng duy trì được mối quan hệ với các chủ đầu tư và các Đơn vị thi công có nhu cầu sử dụng cọc BTLT với khối lượng lớn.

- Tuy nhiên việc quan tâm chăm sóc khách hàng còn nhiều hạn chế: Chậm tiến độ giao hàng, khách hàng còn phản nản về việc cung cấp, vận chuyển sản phẩm không đúng chủng loại hàng hóa, việc thanh toán xuất hóa đơn còn gây khó khăn cho khách hàng, giá vận chuyển sản phẩm còn cao so với mặt bằng chung,...

- Trong thời gian tới Công ty phải tiếp tục quan tâm đến công tác thị trường, chăm sóc khách hàng, thực hiện tốt các chế độ chiết khấu, hoa hồng, cải tiến công tác bán hàng và có biện pháp để hạn chế phát sinh nợ dầy dụa của khách hàng.

2.2. Công tác trích lập dự phòng và thu hồi công nợ:

- Phần lớn công nợ khó đòi đã được công ty trích lập dự phòng rủi ro. Trong năm 2016 công ty đã trích lập **1.676.621.612** đồng, việc trích lập được thực hiện theo đúng quy định

- Công tác thu hồi công nợ khó đòi đang được tiếp tục thực hiện, Công ty đang thực hiện nhiều biện pháp thu hồi nợ như: liên hệ với khách hàng để trực tiếp thu hồi công nợ, khởi kiện một số khách hàng ra tòa án, ký hợp đồng thuê các công ty đòi nợ chuyên nghiệp để thực hiện thu nợ.

- Công ty đã lập Tổ thu hồi công nợ để thực hiện việc thu hồi công nợ, Tổ thu hồi công nợ đã hoạt động và đạt kết quả bước đầu. Trong năm 2016 đã thu hồi được 600 triệu đồng

2.3. Các hoạt động khác:

- Tổ chức thành công Đại hội Cổ đông công ty năm 2016 vào ngày 26/4/2016

- củng cố, sắp xếp một số phòng chức năng và bộ phận để phù hợp với yêu cầu phục vụ sản xuất kinh doanh của công ty.

- Tham gia các phong trào đền ơn đáp nghĩa tại địa phương, ủng hộ đồng bào bị lũ lụt tại miền Trung

- Thành lập Ban quản lý điều hành dự án để thực hiện dự án xây dựng nhà máy tại Bến Cát, Bình Dương để phục vụ việc di dời nhà máy theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ Công ty.

- Công ty đã thực hiện chi tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2016 với tỷ lệ 7% vốn điều lệ với số tiền là: 4.489.870.000 đồng

- Công ty đã ký hợp đồng với công ty CP chứng khoán FPT để thực hiện các thủ tục đăng ký giao dịch trên sàn chứng khoán theo quy định của nhà nước, và đã niêm yết trên sàn UpCom vào ngày 02/3/2017.

Nhìn chung, kết quả SXKD năm 2016 khá khả quan, nguyên nhân là được sự quan tâm chỉ đạo của HĐQT, sự phấn đấu của tập thể CBCNV trong toàn công ty đã đoàn kết, nỗ lực trong công tác sản xuất, tích cực bám nhà máy, khắc phục khó khăn để duy trì sản xuất, thực hành tiết kiệm trong sản xuất, tích cực tìm kiếm khách hàng tiêu thụ sản phẩm, đảm bảo hoạt động của nhà máy được liên tục.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 cụ thể như sau:

2.4. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016

STT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH (NQĐHĐCĐ 2016)	THỰC HIỆN	TỶ LỆ TH/K H (%)
01	Tổng Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	140	187	133%
02	Tổng doanh thu (t/ đó doanh thu SXCN = 197 tỷ đồng)	Tỷ đồng	160	237,29	148%
03	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	15,38	25,66	167%
04	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	12,76	20,23	158%
05	Đầu tư XDCB +TSCĐ+ Sửa chữa lớn	Tỷ đồng	3,5	2,54	72%
06	Lao động bình quân	Người	245	260	106%
07	Thu nhập bình quân (đ/ng/thg)	Đồng	10.000.000/DT 140 tỷ đồng	14.000.000/ DT 237 tỷ đồng	140%
08	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VDL	%	23,98	40%	167

*/ Lợi nhuận trên đã bao gồm 12% cổ tức nhận được năm 2015 từ Cty CP Bê tông Ly tâm Thủ Đức 1 là 4,89 tỷ đồng. Ngoài ra, Công ty cũng đã hòa nhập dự phòng đầu tư tài chính tại Công ty CP Bê tông Ly tâm Vinaincon (93 triệu đồng), hòa nhập DP nợ khó đòi 513 triệu đồng, trích lập dự phòng nợ khó đòi 1,67 tỷ đồng, trích lập bảo hành sản phẩm (8,56 tỷ đồng).

* /Phân tích tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ 2016:

Cũng như các năm qua, sản lượng và doanh thu đều vượt mức kế hoạch đặt ra và đã được biểu quyết tại ĐHĐCĐ, tập thể CBCNV Cty đã nỗ lực tối đa, kiểm tra, theo dõi sửa chữa thay thế kịp thời để tận dụng công suất của máy móc - trang thiết bị già cỗi đã hết khấu hao từ nhiều năm trước để đạt được kết quả hết sức khả quan như trên.

Nhìn chung, tất cả các mặt đều được thực hiện phù hợp với nghị quyết ĐHĐCĐ và tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của công ty, cụ thể như sau:

- Tạm ứng 7% cổ tức năm 2016 (4,48 tỷ đồng) hoàn tất tháng 12/2016.
- Chi thù lao HĐQT & BKS: 246 triệu đồng (trong đó HĐQT 198 tr, BKS 48 tr)

- Công tác kiểm toán kết quả SXKD và báo cáo tài chính 2016 tại công ty và báo cáo hợp nhất với cty con (TDC1) và cty liên kết (Cty CP BTLT Vinaicon) cũng đã được Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam thực hiện hoàn tất đúng theo lộ trình hợp đồng.

***/ Tình hình đầu tư góp vốn:**

a/ Tại Công ty Cổ phần Bê Tông Ly Tâm Thủ Đức 1 (TDC1):

Công ty góp 51% VDL = 40,8/80 tỷ đồng. Năm 2016 là một năm có thể nói là đặc biệt thành công nhất của TDC1 kể từ ngày hoạt động. Đó là nhờ tích cực phát huy uy tín thương hiệu Bê tông ly tâm thủ đức đã xây dựng được trên thị trường cũng như sự quan tâm chỉ đạo chặt chẽ của HĐQT, sự phối kết hợp và tăng cường giúp đỡ của công ty mẹ và nhất là sự phấn đấu, nỗ lực của BDH cùng cán bộ công nhân viên TDC1. Thể hiện cụ thể qua số liệu đã được kiểm toán như sau:

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	KẾ HOẠCH NĂM 2016	THỰC HIỆN NĂM 2016	TỶ LỆ TH/KH (%)	GHI CHÚ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)/(3)	
Gía trị sản lượng	Tỷ đồng	360.000	430.126	119.48	
Doanh thu	Tỷ đồng	320.000	541.988	169.37	
Nộp ngân sách	Tỷ đồng	14.359	23.070	160.67	
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	20.500	28.351	138.30	
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	16.000	22.167	138.54	
Thu nhập bình quân hàng tháng	Triệu đồng	7.800	9.000	115.38	

Trong năm 2016, TDC1 đã chi cổ tức 12%/VDL, tại ĐHĐCĐ 2017 vừa qua đã quyết nghị chia cổ tức năm 2016 là 15%/VDL (KH ĐHĐCĐ 2016 = 12%)

b/ Tại Công ty Cổ phần Bê Tông Ly Tâm Vinaicon Hải Dương:

Công ty góp 20% vốn điều lệ = 08 tỷ đồng. Năm 2016, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đã có sự chuyển biến tích cực, lần đầu tiên sau 2 năm Công ty có lãi.

Theo báo cáo đã Kiểm toán, năm 2016 tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	KẾ HOẠCH NĂM 2016	THỰC HIỆN NĂM 2016	TỶ LỆ TH/KH (%)	GHI CHÚ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)/(3)	
Gía trị sản lượng	Tỷ đồng	67.050	47.771	71.25	
Doanh thu	Tỷ đồng	80.611	55.864	69.30	
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.242	0.450	36.23	
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1.242	0.450	36.23	
Thu nhập bình quân tháng	Triệu đồng	5.800	5.090	87.76	

Tóm lại, năm 2016 toàn thể CBCN TDC đã thực thi xuất sắc nhiệm vụ của mình, là một trong những đơn vị có hiệu quả cao nhất trong Tổng Cty CP Xây Dựng Công Nghiệp Việt Nam.

1.4 – Kế hoạch chia cổ tức và các quỹ năm 2016:

Ngày 13/4/2016 HĐQT Công ty đã họp và thống nhất trình Đại Hội phân chia lợi nhuận 2016 như sau:

1/ Nguồn phân chia: Cổ tức và các quỹ năm 2016 được dự kiến phân chia trên các cơ sở nguồn như sau:

- Lợi nhuận sau thuế 2016 : 25.657.737.355 đ

2/ Phân phối lợi nhuận – chia các quỹ:

2.1/ Cổ tức: 12% Vốn điều lệ (64.141 triệu) : 7.694.749.200 đ

2.2/ Khen thưởng : 1.500.000.000 đ

2.3/ Phúc lợi : 500.000.000 đ

2.4/ Khen thưởng HĐQT, BKS, BDH : 900.000.000 đ

2.5/ Quỹ đầu tư & phát triển : 15.062.988.155 đ

Tổng cộng : 25.657.737.355 đ

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 (Tính riêng TDC)

a – Đặc điểm tình hình:

- Hầu hết máy móc, thiết bị của công ty đã được đầu tư từ rất lâu, hiện đã quá cũ, thường xuyên bị hư hỏng, phải tốn rất nhiều thời gian, chi phí để sửa chữa, khắc phục
- Mặt bằng sản xuất của công ty quá chật hẹp, thiếu bãi chứa nguyên vật liệu và sản phẩm, sản lượng sản xuất đã vượt quá công suất thiết kế nên không thể tăng sản lượng thêm
- Hiện nay trên thị trường có rất nhiều đơn vị sản xuất đã và đang được thành lập, việc cạnh tranh rất gay gắt về giá bán, chất lượng và tiến độ giao sản phẩm.
- Thị trường trụ điện BTLT các loại (sản phẩm chủ lực của công ty) đang có dấu hiệu bão hòa, dự báo doanh thu của công ty về sản phẩm này sẽ giảm so với năm 2016.

- Thị trường cọc nhỏ $D \leq 400$ đang có sự cạnh tranh quyết liệt do các nhà sản xuất khác thực hiện luôn việc cung cấp và thi công ép cọc trong khi đó TDC chưa có đội ngũ thi công chuyên nghiệp đủ đáp ứng yêu cầu về tiến độ của khách hàng.

- Từ cuối năm 2016 đến nay giá một số nguyên vật liệu tăng cao (thép DƯL, thép tròn, cát, đá,...), trong đó thép tăng 20-25% ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD của công ty

Năm 2017, Công ty phải vừa đảm bảo công tác sản xuất kinh doanh vừa tập trung xây dựng nhà máy tại Bến Cát do đó sẽ khó khăn trong việc bố trí nguồn nhân lực, tài chính,... mặc khác do di dời nhà máy nên sẽ có thời gian gián đoạn sản xuất sản phẩm, ảnh hưởng đến việc cung cấp cho các khách hàng.

Từ đó, Cty Cổ phần Bê Tông Ly tâm Thủ Đức xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 (đã được Tổng Cty CPXDCNVN chấp thuận) như sau:

b – Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

STT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2017
01	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	150
02	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	170
03	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	20
04	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/VĐL	%	31,2%
05	Đầu tư XD CB + TSCĐ + Sửa chữa lớn	Tỷ đồng	152,28 - Đầu tư TTB, SCL: 5,58 tỷ - Đầu tư XD nhà máy mới 146,7 tỷ
06	Lao động bình quân	Người	270
07	Thu nhập bình quân (đ/ng/thg)	Đồng	11,5 triệu
08	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	37,4 tỷ / Doanh thu 170 tỷ (Sẽ điều chỉnh theo doanh thu thực tế phát sinh)
09	Chia cổ tức	%/VĐL	10%

*** Chi tiết về đầu tư XDCB, TSCĐ, SCL năm 2016 gồm:**

Nội dung	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
I. Mua sắm thiết bị cho nhà máy cũ			4,085,000,000	
Mua khuôn cọc D300 14m (mới 100%)	5	115,000,000	575,000,000	Thay thế khuôn cũ không còn sử dụng được
Mua khuôn trụ BTLT 14 m (mới 100%)	3	120,000,000	360,000,000	
Mua khuôn trụ BTLT 12 m (mới 100%)	3	110,000,000	330,000,000	
Mua Pa lăng 5 tấn cho Cầu trục	5	150,000,000	750,000,000	
Mua xe nâng 4,5 tấn	1	1,300,000,000	1,300,000,000	Đã duyệt năm 2016
Mua mô tơ 55kW+ biến tần cho giàn quay	1	130,000,000	130,000,000	
Mua khớp nối thủy lực cối trộn 45m3	1	110,000,000	110,000,000	
Mua bộ vít tải xi măng (Sicoma)	1	80,000,000	80,000,000	
Mua lò hơi 2,5 tấn (thay thế lò 1,5 tấn cũ)	1	450,000,000	450,000,000	
II. Sửa chữa thiết bị nhà máy cũ			1,500,000,000	
Sửa chữa giàn quay ly tâm	4	250,000,000	1,000,000,000	
Sửa chữa lò hơi 2,5 tấn (hệ thống lọc bụi)	1	200,000,000	200,000,000	
Đại tu máy cắt thép, máy hàn nông thép UTS	1	100,000,000	100,000,000	
Sửa chữa trạm trộn 45m3	1	200,000,000	200,000,000	
III. Đầu tư xây dựng nhà máy mới tại Bến Cát, Bình Dương			146,700,000,000	
Chi phí mua đất			14,700,000,000	
Chi phí xây dựng			70,000,000,000	
Mua sắm thiết bị cho nhà máy mới			62,000,000,000	

c – Giải pháp chủ yếu:

- Tập trung lực lượng cán bộ kỹ thuật, công nhân bảo trì để thường xuyên kiểm tra máy móc thiết bị, chuẩn bị vật tư dự phòng để sẵn sàng sửa chữa các hư hỏng của thiết bị, kiện toàn hệ thống kiểm tra giám sát để theo dõi, kiểm tra, bảo trì máy móc thiết bị nhằm đảm bảo nhà máy được hoạt động liên tục, đảm bảo tiến độ giao sản phẩm cho khách hàng;
- Kiểm tra, tăng cường công tác quản lý chất lượng sản phẩm ở tất cả các khâu để đảm bảo sản phẩm sản xuất đạt chất lượng cao nhất
- Tiếp tục công tác tuyển dụng, đào tạo và trẻ hóa đội ngũ cán bộ để đáp ứng yêu cầu của SXKD trong giai đoạn mới của công ty, chuẩn bị lực lượng cán bộ, công nhân lành nghề để sẵn sàng thay thế khi có nhu cầu
- Tăng cường công tác tiếp thị, bán hàng, theo dõi biến động của thị trường tiêu thụ các loại sản phẩm để có chế độ bán hàng linh động phù hợp với yêu cầu của thị trường, đẩy mạnh công tác tiếp thị, có chế độ chiết khấu, ưu đãi phù hợp để giữ những khách hàng cũ,
- Hiện tại TDC đã chuẩn bị được kế hoạch sản xuất hết quý II/2017 và đang thương thảo một số hợp đồng có giá trị lớn nhằm giải quyết việc làm trong những tháng còn lại của năm 2017

- Tiết kiệm nguyên vật liệu, giảm chi phí sản xuất, giảm giá thành vận chuyển sản phẩm để tăng khả năng cạnh tranh.
- Lập kế hoạch cung cấp, dự trữ các loại nguyên vật liệu chính, đảm bảo phục vụ sản xuất, không để thiếu hoặc bị động về vật tư, nguyên vật liệu, tích cực tìm kiếm các nguồn cung cấp vật tư ổn định, có chất lượng để ổn định sản xuất,
- Tập trung cao độ lực lượng tại chỗ và thuê bên ngoài để thực hiện dự án xây dựng nhà máy mới tại Bến Cát đúng tiến độ, chất lượng, tiết kiệm,... sớm đưa nhà máy vào vận hành để tranh thủ thị trường còn đang có nhu cầu cao
- Chuẩn bị thật tốt phương án di dời nhà máy cũ tại quận 9 TP HCM và tổ chức sản xuất, tiêu thụ sản phẩm tại nhà máy mới để không ảnh hưởng đến kết quả SXKD, thu nhập và đời sống của CBCNV trong công ty

Tiếp tục đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ để tạo thêm nguồn thu nhập cho công ty, nghiên cứu các giải pháp để không phát sinh công nợ khó đòi nhưng phải đảm bảo công tác bán hàng không bị ảnh hưởng.

d - Kết luận:

Năm 2016, với thuận lợi từ thị trường tiếp tục ấm lên, việc trích lập xong các khoản dự phòng thất thoát lớn cũng như hiệu quả tốt lên từ công ty con, công ty liên kết là năm thắng lợi của Công ty CP BTLT Thủ Đức. Năm 2017 này, CBCNV Công ty cần phải cố gắng hơn nữa vì ngoài việc phải đảm bảo hiệu quả SXKD tại thị trường truyền thống cột điện và cọc ống (hiện nay đã thêm mấy cơ sở sản xuất mới nên giá cả rất cạnh tranh, điều kiện kỹ thuật rất chặt chẽ và tiến độ luôn thúc ép..) chúng ta còn phải tiến hành triển khai các công việc để xây dựng và di dời nhà máy.

Với sự hỗ trợ, giúp đỡ tích cực của Tổng Cty Xây Dựng Công Nghiệp Việt Nam, chỉ đạo của HĐQT, nỗ lực của Ban giám đốc và các trường phó phòng ban, tổ sản xuất cùng với truyền thống đoàn kết, cố gắng, sáng tạo của toàn thể CBCNV Cty, chúng ta tin tưởng mạnh mẽ rằng kết quả SXKD năm 2016 sẽ tiếp tục thành công.

3. Các hoạt động khác

a/ Công tác thị trường, Kế hoạch kinh doanh:

Lãnh đạo Công ty cùng với phòng Kế hoạch - Kinh doanh đặc biệt quan tâm công tác thị trường, liên hệ thường xuyên cùng với áp dụng nhiều phương thức bán hàng, hậu mãi thật tốt...cùng với việc duy trì chất lượng sản phẩm luôn ở trong tốp đầu của các nhà sản xuất tạo được niềm tin và uy tín với khách hàng trong và ngoài nước, khách hàng cũ, truyền thống và các khách hàng mới.

b/ Công tác Tài chính - Kế toán:

Phòng kế toán trong năm đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đã tích cực tuân thủ các chỉ đạo của Công ty trong việc thu hồi vốn, quản lý tài chính, tài sản của công ty được đảm bảo.

c/ Công tác Kỹ thuật - Vật tư

Là khâu then chốt quyết định uy tín của công ty trong việc cung cấp sản phẩm kịp với tiến độ đơn hàng, đảm bảo chất lượng cao nhất cho từng loại sản phẩm nên đã được nâng cấp quản lý từ một bộ phận thành phòng chức năng. Công tác vật tư cũng đã đáp ứng rất tốt, nhịp nhàng với kế hoạch sản xuất của công ty.

d/ Công tác Tổ chức - Lao động - Tiền lương

Công ty tiếp tục duy trì truyền thống tốt về việc giải quyết lao động, tiền lương, chế độ chính sách cho người lao động như BHXH, BHYT, BHTN, ốm đau, thai sản...

e/ Công tác Đoàn thể - Xã hội, hoạt động quần chúng

Công ty luôn ủng hộ và tạo điều kiện tốt nhất cho các hoạt động của Công đoàn, Đoàn TNCS HCM, Phụ nữ... Trong năm 2016 vẫn duy trì được hầu hết các hoạt động thường xuyên và truyền thống như: tổ chức hội thao bóng đá, bóng chuyền trong đơn vị và giao lưu với các đơn vị bạn, tổ chức các đợt nghỉ mát cho toàn thể CBCNV và gia đình, thăm hỏi, trợ cấp khó khăn, hiếu hỉ, tổ chức các chuyến xe cho CB CNV về nghỉ tết Nguyên đán...

f/ Công tác Đảng

Hầu hết các đồng chí Đảng viên trong Chi bộ đã luôn luôn đi đầu, làm gương trong cuộc sống và lao động sản xuất, xứng đáng là đội ngũ tiên phong trong CNLĐ công ty. Năm 2016, Chi bộ Đảng đã được công nhận là Chi bộ trong sạch vững mạnh.

g/ Về công tác ISO:

Công ty đã hoàn thành việc đánh giá định kỳ ISO 9001:2008 hàng năm và triển khai đánh giá chất lượng nội bộ theo hệ thống quản lý chất lượng ISO đến từng bộ phận, tổ sản xuất.

h/ Về công tác đoàn thể - xã hội:

Các đoàn thể xã hội như Công đoàn, Đoàn TNCS HCM, Phụ nữ... hoạt động tích cực, có nhiều hình thức phát động phong phú và hiệu quả. Trong năm 2016 các đoàn thể công ty đều được khen thưởng xứng đáng, riêng Đoàn Thanh niên đã hoạt động tốt hơn những năm trước, có những công trình thanh niên được Thành Đoàn TP. HCM đánh giá cao và trao tặng bằng khen.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao giao lưu với các đơn vị bạn, du lịch nghỉ mát cho CBCNV, bố trí xe đưa đón về quê ăn tết hàng năm. Tổ chức thăm hỏi, hiếu hỉ, trợ cấp khó khăn, tết thiếu nhi, tết trung thu, thưởng học sinh con em CBCNV học giỏi... đã thực hiện rất tốt.

IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị.

- Danh sách HĐQT

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ghi chú
Nguyễn Thế Thành	Chủ tịch HĐQT	Tháng 05 năm 2012	Đại diện phần vốn Tổng Cty CP XD CN Việt Nam
Trần Vĩnh Tài	Ủy viên HĐQT	Tháng 05 năm 2012	Miễn nhiệm 1/5/2016: nghỉ hưu theo chế độ
Tạ Đăng Tính	Ủy viên HĐQT	Tháng 08 năm 2013	Đại diện phần vốn Tổng Cty CP XD CN Việt Nam
Nguyễn Hữu Ý	Ủy viên HĐQT	Tháng 5 năm 2016	Đại diện phần vốn Tổng Cty CP XD CN Việt Nam thay ông Trần Vĩnh Tài
Trần Hữu Thạch	Ủy viên HĐQT	Tháng 05 năm 2012	Phó Giám đốc Cty
Hà Thị Kim Dung	Ủy viên HĐQT	Tháng 05 năm 2012	Thành viên độc lập

- Thù lao HĐQT trong năm

Họ và tên	Chức vụ	Thù lao được nhận năm 2016
Nguyễn Thế Thành	Chủ tịch HĐQT	42.000.000 đ
Trần Vĩnh Tài và Nguyễn Hữu Ý	Ủy viên HĐQT	36.000.000 đ
Tạ Đăng Tính	Ủy viên HĐQT	36.000.000 đ
Trần Hữu Thạch	Ủy viên HĐQT	36.000.000 đ
Hà Thị Kim Dung	Ủy viên HĐQT	36.000.000 đ
Nguyễn Việt Hòa	Thư ký HĐQT	12.000.000 đ
Cộng		198.000.000 đ

- Tỷ lệ sở hữu Cổ phiếu của HĐQT

Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần	Tỷ lệ
Nguyễn Thế Thành	Chủ tịch HĐQT	1.112.205	17,34% (Đại diện phần vốn Tổng Cty CP XD CN Việt Nam)
Nguyễn Hữu Ý	Ủy viên HĐQT	1.079.493	16,83% (Đại diện phần vốn Tổng Cty CP XD CN Việt Nam)
Tạ Đăng Tính	Ủy viên HĐQT	1.079.493	16,83% (Đại diện phần vốn Tổng Cty CP XD CN Việt Nam)

Trần Hữu Thạch	Ủy viên HĐQT	65.872	1.03%
Hà Thị Kim Dung	Ủy viên HĐQT	323.610	5.04%

Trong năm 2016, HĐQT đã thực hiện 5 cuộc họp. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị gồm 05 người: 01 Chủ tịch Hội đồng quản trị và 04 ủy viên Hội đồng quản trị hoạt động kiêm nhiệm. Hội đồng quản trị Công ty phân công nhiệm vụ cho các ủy viên HĐQT chịu trách nhiệm cho từng lĩnh vực cụ thể.

Trước những khó khăn chung của nền kinh tế Việt Nam tiếp tục tác động đến sự phát triển của các doanh nghiệp trong nước, dự án đầu tư vẫn đóng băng nên thị trường tiêu thụ cọc bị thu hẹp. Hội đồng quản trị duy trì họp thường kỳ và đột xuất bằng hình thức tập trung hoặc thông qua lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành các nghị quyết, quyết định giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền theo quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Điều lệ của công ty. Các quyết định của Hội đồng quản trị đều có sự tham gia đồng thuận của các thành viên Hội đồng quản trị.

HĐQT đã ban hành các chỉ thị, nghị quyết chỉ đạo Ban điều hành và các phòng ban chức năng tại công ty mẹ và người đại diện phần vốn tại các công ty con, công ty liên kết thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Công ty nhằm đảm bảo an toàn và phát triển nguồn vốn của doanh nghiệp.

HĐQT tiếp tục chỉ đạo công tác rà soát có hướng cơ cấu lại vốn đầu tư vào Công ty con và các Công ty liên kết.

HĐQT cũng đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các giải pháp thu hồi nợ đọng thông qua sự can thiệp của pháp luật, kể cả việc phải thuê công ty đòi nợ chuyên nghiệp để thu hồi công nợ tồn đọng..

Chỉ đạo Ban điều hành cân đối nguồn vốn và đã hoàn thành việc chia cổ tức năm 2015 bằng tiền mặt với tỷ lệ 20%/vốn điều lệ cho các cổ đông và ứng 7% cổ tức năm 2016.

Ban giám đốc điều hành luôn chủ động sáng tạo trong công việc, trong hoạt động sản xuất kinh doanh đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch do HĐQT giao; Sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao; bảo toàn và phát triển được vốn; thu nhập của người lao động được cải thiện; thực hiện tốt nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước.

Chiến lược phát triển kinh doanh của HĐQT và Ban giám đốc xây dựng và chỉ đạo phù hợp với môi trường kinh doanh của Công ty trong từng thời điểm, mang tính thực tiễn cao, nâng cao được giá trị doanh nghiệp, giá trị cổ đông.

- Lý lịch các thành viên HĐQT:

1.1 Ông Nguyễn Thế Thành

Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Thủ Đức

Ủy viên Hội đồng quản trị Tổng Cty CP XD Công Nghiệp Việt Nam

Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Vinaincon

Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Thủ Đức 1

Số cổ phần nắm giữ : 0 Cổ phần

Đại diện phần vốn Tổng Cty CP XD Công Nghiệp VN (51%): 1.112.205 Cổ phần

Gới tính : Nam

Ngày sinh : 15/03/1961

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ thường trú : 163 Hào Nam, Đống Đa, Hà Nội

Trình độ văn hóa : 10/10

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác:

1982 – 1985: Đi bộ đội, trợ lý binh đoàn Trường sơn

1985 – 1988: Chuyên viên vụ Tài chính kế toán Tổng cục Điện tử và kỹ thuật tin học

1988 – 1991: Làm việc tại Công hòa dân chủ Đức

1991 – 1998: Phó phòng Tài chính kế toán liên hiệp các xí nghiệp điện tử

1998 – 2005: Trưởng phòng Tài chính kế toán, Kế toán trưởng Tổng công ty XD Công Nghiệp Việt Nam

2005 – 3/2011: Ủy viên HĐQT Tổng công ty XD Công Nghiệp Việt Nam

3/2011 – nay: Phó chủ tịch HĐQT Tổng Cty XD Công Nghiệp Việt Nam.

Những người có liên quan: Không có

Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không có

1.2 Ông Nguyễn Hữu Ý

Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Thủ Đức

Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Thủ Đức 1

Giám đốc Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Thủ Đức

Số cổ phần nắm giữ : 0 cổ phần (0%)

Đại diện phần vốn Tổng CTy CP XD Công Nghiệp VN (51%): 1.079.493 Cổ phần

Gới tính : Nam

Ngày sinh : 26-01-1963

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ thường trú : 19/73 Trần Bình Trọng, phường 5, quận Bình Thạnh, TP. Hồ

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Địa chất công trình, cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác:

2/1985 – 5/1988: Cán bộ kỹ thuật Đội xây lắp lưới điện 3 – CTy Xây lắp Điện 2

6/1988 – 4/1996: Đội phó kỹ thuật Đội xây lắp lưới điện 4 – CTy Xây lắp Điện 2

4/1996 – 8/2004: Đội trưởng Đội xây lắp điện 4 – Công ty Xây lắp Điện 2

8/2004 – 2/2009: Giám đốc Chi nhánh 2 - Cty TNHH MTV Xây lắp Điện 2

3/2009 – 4/2016: Phó Giám đốc Cty TNHH MTV Xây lắp Điện 2

5/2016 - nay: Giám đốc CTy CP Bê tông Ly tâm Thủ Đức

5/2016 - nay: UV HĐQT CTy CP Bê tông Ly tâm Thủ Đức 1

Những người có liên quan: Không có

Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không có

1.3 Tạ Đăng Tính

Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Thủ Đức

Phó Giám đốc Tổng Công ty CP XD CN Việt Nam

Số cổ phần nắm giữ :

Đại diện phần vốn Tổng CTy CP XD Công Nghiệp VN (51%): 1.090.397 Cổ phần

Gới tính : Nam

Ngày sinh : 12/07/1974

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ thường trú : Số 5, Ngõ 282 Đường Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Xây dựng Dân dụng và Công Nghiệp

Quá trình công tác:

7/1979 - 1/1999, CB Thiết kế - Trung Tâm TVTK&XD – Công ty XL Hóa chất
2/1999 - 2/2004, CB Thiết kế-Trung Tâm TVTK&XD – Tổng Công ty XDCNVN
3/2004 - 4/2005, PP Thiết kế - Trung Tâm TVTK&XD – Tổng Công ty XDCNVN
5/2005 - 6/2010, P, Giám đốc-Trung Tâm TVTK&XD - Tổng Công ty XDCNVN
7/2010 – 9/2013, Giám đốc – Chi nhánh TVTK&XD - Tổng Công ty XDCNVN
10/2013 – đến nay, PTGD Tổng Cty XDCNVN Kiêm Giám đốc VINAINCON E&C

Chức vụ hiện nay: Phó Tổng Giám đốc (VINAINCON), Kiêm Giám đốc VINAINCON E&C

Những người có liên quan: Không có

Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không có

1.4 Trần Hữu Thạch

Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Thủ Đức

Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Thủ Đức

Số cổ phần nắm giữ : 65.872 cổ phần (1,03%)

Gới tính : Nam

Ngày sinh : 10/12/1960

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ thường trú : 131 Tổ 19, KP5, Phước Long B, Q9, TP.HCM

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Thủy nông và cải tạo đất

Quá trình công tác:

1984 – 1992: Ban chỉ huy Công trình Kênh mương Lại Giang, Hòa Nhơn, Bình Định.

1992 – 1996: Phòng kinh tế Huyện Hoài Nhơn, Bình Định

1996 – nay: Cty CP BTLT Thủ Đức

Những người có liên quan: Không có

Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không có

1.5 Hà Thị Kim Dung

Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Thủ Đức

Số cổ phần nắm giữ : 187.180 Cổ phần (2,92%)

Gới tính : Nữ

Ngày sinh : 27/01/1965
 Quốc tịch : Việt Nam
 Dân tộc : Kinh
 Địa chỉ thường trú : 100 Bình Giã, phường 8, TP.Vũng Tàu, Tỉnh BR-Vũng Tàu
 Trình độ văn hóa : 12/12
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế, Cao cấp Chính trị

Quá trình công tác:

1988 – 1990: Kế toán Công ty Điện Ảnh – Băng từ Bà Rịa – Vũng Tàu
 1990 – 2003: Kế toán trưởng Cty Điện Ảnh – Băng từ Bà Rịa – Vũng Tàu
 2003 – nay : Giám đốc Công ty TNHH Nghĩa Thành
 Từ năm 2008: Ủy viên HĐQT Cty CP BTLT Thủ Đức 1

Những người có liên quan: Không có

Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không có

2. Ban kiểm soát.

- Danh sách thành viên BKS

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ghi chú
Hoàng Thế Hiển	Trưởng BKS	Tháng 05 năm 2012	Thành viên độc lập
Phạm Phúc	Ủy viên BKS	Tháng 05 năm 2012	Phó P. kỹ thuật-Vật tư
Đỗ Văn Hùng	Ủy viên BKS	Tháng 05 năm 2012	Thành viên độc lập

- Thù lao BKS

Họ và tên	Chức vụ	Thù lao được nhận
Hoàng Thế Hiển	Trưởng BKS	24.000.000 đ
Phạm Phúc	Thành viên BKS	12.000.000 đ
Đỗ Văn Hùng	Thành viên BKS	12.000.000 đ
Cộng		48.000.000 đ

- Tỷ lệ sở hữu Cổ phần của BKS

Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần	Tỷ lệ
Hoàng Thế Hiển	Trưởng BKS	6.507	0,1%

Phạm Phúc	Thành viên BKS	36.698	0,57%
Đỗ Văn Hùng	Thành viên BKS	0	0%

- Lý lịch các thành viên trong BKS

2.1 Ông Hoàng Thế Hiển

Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Thủ Đức

Kế toán trưởng Tổng Công ty Xây dựng Công nghiệp Việt Nam

Số cổ phần nắm giữ : 6.507 Cổ phần (0,1%)

Gới tính : Nam

Ngày sinh : 22/03/1964

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ thường trú : Xóm 8b – Cổ Nhuế - Từ Liêm – Hà Nội

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác:

1989 – 1999: Công tác tại Cty XL Hóa chất – Tổng Cty XD CNVN

1999 – 2002: Công tác tại Tổng Cty CP XD Công Nghiệp Việt Nam

2003 – 2005: Công tác tại Ban QLDA Xi Măng Thái Nguyên

2005 – Nay: Kế toán trưởng Tổng Công ty CP XD CN Việt Nam

Những người có liên quan: Không có

Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không có

2.2 Ông Phạm Phúc

Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Thủ Đức

Phó phòng Tổng hợp Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Thủ Đức

Số cổ phần nắm giữ : 36.698 Cổ phần (0,57%)

Gới tính : Nam

Ngày sinh : 31/12/1958

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ thường trú : C4B Khu Phố 6, P.Trường Thọ, Q.Thủ Đức, TP. HCM

Trình độ văn hóa : 10/10

Trình độ chuyên môn :

Quá trình công tác:

1978 – 1984: Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đồng Nai

1984 – 1989: Công nhân Đội công trình 12 – Cty XL đường dây và trạm 2

1989 – 2011: Phòng Tổng hợp Cty CP BTLT Thủ Đức

2011 – Nay: Phó Phòng Kỹ thuật – Vật tư Cty CP BTLT Thủ Đức

Những người có liên quan: Không có

Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không có

2.3 Ông Đỗ Văn Hùng

Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Thủ Đức

Số cổ phần nắm giữ : 0 cổ phần (0%)

Gới tính : Nam

Ngày sinh : 01/12/1977

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ thường trú : Cổ Diều, Hải Bối, Đông Anh, Hà Nội

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác:

2003 – 2004: Công tác tại Cty XL Điện 3

2004 – nay: Công tác tại Ban Tài Chính Kế Toán Tổng Cty CP XD Công Nghiệp Việt Nam.

Những người có liên quan: Không có

Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không có

3. Ban Điều hành.

- Danh sách Ban điều hành

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ghi chú
Nguyễn Hữu Ý	Giám đốc	Tháng 05 năm 2016	
Trần Hữu Thạch	Phó GD	Tháng 07 năm 2009	PGĐ phụ trách SXKD
Hồ Đăng Khoa	Phó GD	Tháng 10 năm 2014	PGĐ phụ trách kỹ thuật
Phan Thị Hồng Phúc	Phó GD	Tháng 9 năm 2016	PGĐ phụ trách Kinh doanh

- Thu nhập hưởng trong năm 2016

Họ và tên	Chức vụ	Tổng thu nhập được nhận
Nguyễn Hữu Ý	Giám đốc	491.094.000đồng
Trần Hữu Thạch	Phó GD	671.224.000 đồng
Hồ Đăng Khoa	Phó GD	598.911.000 đồng
Phan Thị Hồng Phúc	Phó GD	533.886.886 đồng
Cộng		2.295.115.000 đồng

- Tỷ lệ sở hữu Cổ phần của Ban điều hành

Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần	Tỷ lệ
Nguyễn Hữu Ý	Giám đốc	0	0%
Trần Hữu Thạch	Phó GD	65.872	1,03%
Hồ Đăng Khoa	Phó GD	100	0,0015%
Phan Thị Hồng Phúc	Phó GD	53.413	0,83%

- Lý lịch các thành viên trong Ban điều hành

3.1 Ông Nguyễn Hữu Ý

- Lý lịch ở mục 1.2 - Lý lịch các thành viên HĐQT

3.2 Ông Trần Hữu Thạch

Lý lịch ở mục 1.4 - Lý lịch các thành viên HĐQT

3.3 Ông Hồ Đăng Khoa

Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Thủ Đức

Số cổ phần nắm giữ : 100 cổ phần (0,0015%)

Gới tính : Nam

Ngày sinh : 17/09/1982

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ thường trú : 170/64/8 Thống Nhất, P16, Gò Vấp, TP.HCM

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Th.S Xây dựng

Quá trình công tác:

1996 – nay: NV Kỹ thuật CTy CP Bê tông Ly tâm Thủ Đức

2009-2010: Trưởng BP Kỹ thuật CTy CP Bê tông Ly tâm Thủ Đức

2010-2011: Phó phòng tổng hợp phụ trách kỹ thuật CTy CP Bê tông Ly tâm Thủ Đức

2011-2014: Trưởng phing Kỹ thuật – vật tư CTy CP Bê tông Ly tâm Thủ Đức

2014- nay: Phó giám đốc kỹ thuật CTy CP Bê tông Ly tâm Thủ Đức

Những người có liên quan: Không có

Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không có

3.4 Bà Phan Thị Hồng Phúc

Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Thủ Đức

UV Ban Kiểm soát Công ty CP Bê tông Ly tâm Thủ Đức 1

Số cổ phần nắm giữ : 53.413 cổ phần (0,83%)

Gới tính : Nữ

Ngày sinh : 08/01/1975

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ thường trú : A1306, Chung cư Botanic, 312 Nguyễn Thượng Hiền, Phường 5,
Quận Phú Nhuận, TP.HCM

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

1996 - 1997: Nhân viên kế toán, Công ty Xây Lắp Chương Chương Dương (nay là Công ty Cổ Phần Xây Lắp Chương Dương)

8/1997 – 12/1999: Nhân viên phòng kế hoạch vật tư Công ty Cổ Phần Bê Tông Ly Tâm Thủ Đức

T1/2000 - 4/2005: Nhân viên phòng kế toán Công ty Cổ Phần Bê Tông Ly Tâm Thủ Đức

T5/2005 - 2/2010: Phó phòng Tài chính Kế toán Cty Cổ Phần Bê Tông Ly Tâm Thủ Đức

T3/2010 - 4/2014: Trưởng phòng tài chính kế toán Công ty Cổ Phần Bê Tông Ly Tâm Thủ Đức

T5/2014 - 8/2016: Kế toán trưởng Công ty Cổ Phần Bê Tông Ly Tâm Thủ Đức

T9/2016 đến nay: Phó giám đốc Công ty Cổ Phần Bê Tông Ly Tâm Thủ Đức

Những người có liên quan: Có

+ Phan Thị Thanh Yên (chị gái) : 8.838 cổ phần

+ Phan Thị Thanh Lăng (chị gái) : 49.742 cổ phần

+ Đỗ Ngọc Tuấn (chồng) : 14.518 cổ phần

Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không có

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 đã được kiểm toán theo quy định pháp luật về kế toán. (Đã gửi cho UBCKNN Báo cáo tài chính năm 2016 của công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất bản gốc).

1. Kiểm toán nội bộ: Công ty không có kiểm toán nội bộ

2. Kiểm toán độc lập

- Công ty TNHH Kiểm Toán CPA Việt Nam

- Thành viên Hãng kiểm toán Quốc tế Moore Stephens.

- Địa chỉ Trụ sở chính: Tầng 8, Cao ốc Văn phòng VG Buiding, Số 235 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội.

- Điện thoại: 04 3783 2121 Fax: 04 37832122 Email: info@cpavietnam.vn

- Chi nhánh TP. HCM: Lầu 5, Cao ốc Văn phòng Thiên Sơn Plaza, Số 5 đường Nguyễn Gia Thiều, Quận 3, TP. HCM.

- Ý kiến kiểm toán độc lập: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Thủ Đức tại thời điểm 31/12/2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Trên đây là Bản Báo cáo Thường niên năm 2016, trong đó nêu rõ toàn bộ thông tin về Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Thủ Đức theo đúng chuẩn mực báo cáo thường niên theo quy định tại Thông tư số 55/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán./.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thế Thành